

Số: /TB-BGTVT Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán vốn đầu tư nguồn NSNN theo niên độ ngân sách năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Cao Bằng

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Sau khi xét duyệt, thẩm định Báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách năm 2023 của Sở GTVT Cao Bằng kèm theo văn bản số 831/TTr-SGTVT ngày 08/04/2024, Bộ GTVT thông báo kết quả như sau:

1. Về số liệu xét duyệt

1.1. Danh mục dự án: 01 Dự án¹.

1.2. Về số vốn kế hoạch

- Kế hoạch vốn đầu tư công được giao trong năm 2023 là 78.600.000.000 đồng.

- Kế hoạch vốn đầu tư công năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trong năm 2023 là 0 đồng.

- Vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi nguồn NSNN từ khởi công đến hết niên độ năm trước chuyển sang năm 2023 là 56.825.762.000 đồng.

1.3. Về số vốn giải ngân

- Giải ngân vốn kế hoạch năm 2023 là 63.733.354.980 đồng, trong đó: thanh toán khối lượng hoàn thành (KLHT) là 63.733.354.980 đồng; vốn tạm ứng theo chế độ là 0 đồng.

- Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm 2023 là 0 đồng.

¹ Dự án Đầu tư xây dựng tuyến tránh thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, sử dụng vốn trong nước.

- Thanh toán khối lượng hoàn thành số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết niên độ ngân sách năm trước chuyển sang năm 2023 là 17.426.523.200 đồng.

1.3. Chênh lệch số liệu xét duyệt với báo cáo của Sở GTVT Cao Bằng: không.

(Số liệu chi tiết theo biểu đính kèm)

2. Nhận xét

- Về biểu mẫu và thời gian báo cáo: Báo cáo quyết toán niên độ ngân sách nhà nước năm 2023 của Sở GTVT Cao Bằng tuân thủ thời hạn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ, danh mục và biểu mẫu báo cáo theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính và được KBNN Cao Bằng ký đối chiếu xác nhận.

- Nhận xét về tình hình thực hiện và giải ngân vốn trong năm quyết toán, tình hình chấp hành chế độ chính sách, các nội dung, nhận xét khác:

+ Nội dung Hợp đồng xây lắp được ký kết giữa Chủ đầu tư và nhà thầu còn thiếu một số nội dung về tạm ứng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên theo báo cáo, Chủ đầu tư đã rà soát và có biện pháp quản lý việc sử dụng vốn tạm ứng phù hợp tiến độ và mục đích của dự án trong quá trình thực hiện.

+ Đến thời điểm lập Báo cáo quyết toán, các đơn vị chưa thực hiện tính toán chi phí điều chỉnh giá theo quy định Hợp đồng. Chủ đầu tư báo cáo sẽ thực hiện rà soát điều chỉnh trước khi quyết toán A - B các gói thầu.

+ Trong năm, Sở GTVT tỉnh Cao Bằng giải ngân được 63.733.354.980 đồng (đạt 81.1% kế hoạch vốn), phải hủy bỏ 14.866.645.020 đồng do công tác GPMB còn vướng mắc nên ảnh hưởng tiến độ thực hiện của dự án.

+ Đến thời điểm 31/01/2024, số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán là 39.396.328.800 đồng, theo báo cáo của Sở GTVT tỉnh Cao Bằng, toàn bộ chi phí tạm ứng hiện đang trong thời hạn quy định.

3. Kiến nghị đối với Sở GTVT Cao Bằng

- Tiếp tục theo dõi, quản lý và thu hồi tạm ứng đúng quy định đối với số tiền tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán.

- Kịp thời thực hiện các hồ sơ thủ tục theo quy định hợp đồng, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án, thời hạn quyết toán A - B các gói thầu và thời hạn lập, trình Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đúng quy định.

- Sở GTVT Cao Bằng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu đã báo cáo, đồng thời chịu

trách nhiệm tổ chức thu nhận, bảo quản, lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán và tài liệu liên quan đến quyết toán ngân sách năm 2023 theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện công tác tự kiểm tra hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện công tác quyết toán, thanh tra, kiểm toán (nếu có), nếu phát hiện sai sót hoặc có khoản thu, khoản chi nào chưa đúng chế độ, Sở GTVT Cao Bằng tự thu hồi hoặc điều chỉnh và báo cáo về Bộ GTVT để xem xét, xử lý, điều chỉnh Thông báo (nếu cần).

Bộ GTVT thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc nhà nước;
- Các Vụ: TC, KHĐT;
- Sở GTVT Cao Bằng;
- KBNN Cao Bằng;
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC (XTr).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Duy Lâm

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG BÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NSNN THEO NĂM NGÂN SÁCH 2023

Đơn vị: Sở Giao thông vận tải Cao Bằng

(Kèm theo Thông báo số /TB-BGTVT ngày / /2024 của Bộ GTVT)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước năm điều chỉnh giảm trong năm QT	Thanh toán KLHT trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm QT	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán					Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán					Tổng số vốn đã thanh toán KLHT được quyết toán trong năm quyết toán	Lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán		
					Tổng số	Trong đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi			Vốn kế hoạch được kéo dài	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)					
										Tổng số	Thanh toán KLHT	Vốn tạm ứng			Vốn KH tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau	Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành					Vốn tạm ứng	
1					6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17=18+19	18	19	20	21=16-17-20	22=9+12+18	23=7-8-9+13+19	24=6-8+11+17
	TỔNG SỐ			221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000	0	17.426.523.200	0	0	0	0	0	0	78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980	0	0	14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980
I	Mã ngành 292, lĩnh vực giao thông			221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000	0	17.429.433.200	0	0	0	0	0	0	78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980	0	0	14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980
AI	Các dự án thuộc kế hoạch năm 2023			221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000	0	17.429.433.200	0	0	0	0	0	0	78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980	0	0	14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980
1	Vốn ngân sách trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực			221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000	0	17.429.433.200	0	0	0	0	0	0	78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980	0	0	14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980
a	Vốn trong nước			221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000	0	17.429.433.200	0	0	0	0	0	0	78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980	0	0	14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980
	Dự án Tuyển tránh thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	KBNN Cao Bằng	7949486	221.880.000.000	63.011.264.000	56.825.762.000		17.429.433.200							78.600.000.000	63.733.354.980	63.733.354.980			14.866.645.020	81.162.788.180	39.396.328.800	126.744.618.980